

Depot Central
NAM THỨ HAI SỐ 57

LE DIRECTEUR RESPONSABLE
H. T. K. H. H. H.

MỠI SỐ 0 \$ 0 0

THUẬT THỨ TƯ 14 JUN 1928

GIÁ BÁN	
DONG-PHAP	NGOAI-QUOC
Một năm 1.000	4.000
Hai tháng 2.000	1.000
Ba tháng 1.000	2.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN BÌNH-PHIÊN.-Ai đóng quảng cáo sẽ riêng tin thương nghị trước.

TIENG-DAN

CHỦ-NHẬN ĐƠN CHỈ ĐƠN
HUYNH - THUC - KHANG
Số 1
TRẦN BÌNH-PHIÊN

散

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

民

HIỆP QUÁN
Đường Đông-Bà, H. B.
Điện thoại số 67
Giấy phép TIENG-DAN - H. B.
Số 8848

Có những cái trí thức
bằng phẳng, để tiện, đường
như slab-ra-chi-côi-đề
làm quyền sở, hoặc cái
kho để chứa những trước
táo của các bực danh-
dân, đó là bọn văn-sĩ
góp « piagiates ».
(La Bruyere)

LÀM VĂN

Nghề làm-văn ở xứ ta ngày nay có thể gọi là phát đạt. Xem số báo và số sách xuất bản thời đó biết. Nhưng chỉ một số ít được khá-khả, còn số nhiều thì rất nhảm. Nhiều bài báo, nhiều quyển sách, đọc qua tai nghe thiệt êm, nhưng xét kỹ thời đầu không hợp với đời, câu trên không tiếp với câu dưới, nội tâm, chữ nhiều mà ý không có.

Đời xưa, tiền-nhân ta vì thanh-nhan nên mượn văn để tiêu khiển; đời nay, ta vì tung-bán nên mượn văn để làm kế sinh-nai. Đời xưa, vì tinh-thần nhàn-đạc nên phải lấy văn để làm thú-tục với tri-kỹ; đời nay, vì kim-tiền quâu bách nên phải lấy văn để « lỏe » với công-chúng. Đời xưa Văn-chương là một vật rất quý, là hạn của những trí-não cao-thượng; đời nay, văn-chương lại phải nhả vào trong vòng « làm đi ».

Văn « làm đi » là một thứ văn « làm đi » một chút, lại còn có thứ văn « góp ». Góp, nghĩa là ăn-cấp Kiển, ăn-cấp sách Tân ăn cấp sách Tây. Muốn trừ thứ văn « làm đi », phải trừ thế-tục kim-tiền. Đền ấy khó, ta chưa thể bán được. Còn văn « góp » là văn của hạng người có tính thích làm văn, nhưng vì trước đã thọ phải một nếp giáo-dục sai nên bấy giờ làm văn chỉ biết « góp ». Nếu giáo-dục sai thời có thể sửa, nếu có thể sửa thời ta nên bán. Vậy ta nên xét xem những cơ-gi đã sinh ra thứ văn « góp ».

Cơ-lai-cơ: Một là bị nô-lệ bề ngoài, hai là bị nô-lệ bề trong, ba là bị nô-lệ văn-tự.

Bề ngoài là hoàn-cảnh. Ta sống trong vũ-trụ, dùng ngũ-quan để cảm-giác hoàn-cảnh. Nhưng đến ta cảm-giác được hằng ngày, có ngàn có vạn. Nếu cảm-giác rồi mà cứ đem chúng lộn-táo lộn-phèo vào trong não, không biết phân-biệt đũa-hay đũa-dờ đũa-trọng đũa-kính, thời khi làm văn, cả ngàn cả vạn « ý-tưởng kỳ sinh » xô ra một lũ, bèn lấy đầu ngó bắt. Như thế, còn lý do làm để sắp-đặt cho có thứ-tự? Không sắp-đặt được thời như gì viết nấy, lấy đầu bò chấp làm đuôi-heo, dùng những chữ « mồi-sơn » « má-phân » để tô-liếm một ông ba-bì, rồi-cực lại chỉ thành một bài văn « góp ».

Bề trong là tinh-thần. Ngày nay, não đạo, não thuyết, có hằng trăm hằng ngàn. Nếu không biết suy-xét, đạo nào cũng cho hay, thuyết nào cũng cho phải, thời óc mình chỉ làm một nơi « nuôi cơm » cho

các đạo-thuyết, tinh thần mình phải mất « độc-lập ». Tinh-thần đã mất độc-lập, thời khi làm văn, trên mượn ý-tưởng ông Không, dưới mượn ý-tưởng ông Lư-thoa, ở giữa đem vào năm ba ý-tưởng ăn-cấp trong sách tập-đọc, rút-cục lại cũng chỉ thành một bài văn « góp ».

Chữ đặt ra chính để tỏ lên trên giấy những ý-tưởng còn ở trong óc. Muốn có ý-tưởng phải tưởng-tượng trước. Tôi tưởng-tượng nhiều « con-bò » rồi mới có được ý-tưởng « con-bò », rồi mới đặt ra chữ « bò » để tả ý-tưởng ấy. Là tự-nhiên là thế. Ngày nay, phần nhiều nhà văn-sĩ nước ta lại không theo lẽ tự-nhiên ấy. Viết chữ « văn-minh » nhưng không hề có ý-tưởng « văn-minh »; không có ý-tưởng « văn-minh » vì không hề tưởng-tượng đến những xã-hội « văn-minh ». Thành ra văn viết ra đây cả những chữ « phun-châu, nhả ngọc, âm-trời, chuyền-đất », mà rút-cục lại không có một mảy ý-tưởng! Bị nô-lệ văn-tự là thế.

VĂN-VĂN

Mẹ khuyên con
Sung sướng bấy con đông của làm
Vui về thay mặc ấm an no.
Bạc dầy tú, lúa đầy kho,
Ruộng nương bờ bón, trâu bò ngỗng
ngang.
Tặng mồng độ dăm trong đất nắng,
Trời bao phen ngắm đặng nước cay,
Như xưa chỉ cả công day,
Giàng sắn gầy dựng thế này cho con.
Giữ lấy mà tranh cạnh với đời,
Nhưng bày chỉ có hình người,
Xác thối to đẹp hơn thời u mê,
Bây có đưa sạp mề cơ bạc,
Tạo kế từ cát đất bán lần,
Đôi an vàng, túi làm cân,
Sánh ra trộm cướp xóm làng chẳng
giết,
Bây có đưa lại nghiên nha phiến,
Ngày như đêm quên luận điệu đen,
Trong nhà cha ốm mẹ rên,
Ngoài trời nài ngà non nghiêng biết
gl
Bây có đưa ra mề đi thoả,
Mang bệnh về khở vợ khổ con,
Sánh con chết, bệnh chết non,
Lòng nơi ngày một hao mòn không lo,
Thấy sắc thời sự sự song tình,
Đỡ vợ hờn, hiến gái lạnh,
Thương lặn bại lỵ ó danh râu mảy,
Bây có đưa mũm ngày chơi điện,
Học nữa chẳng làm bằng bở
ngang.
Chơi cho thích, điện cho sang,
Khất nư trong óc phá tan đước nào!
Bây có đưa liêu phào ồng bạc,
Bất-chước mùa mây hát óm tai,
Như trình tập chỉ mồi ai,
Kháng nghệ không đợ cho hay việc
đời.
(con nĩa)
Thơ tâm trưởng

TẬP-LOẠI

SINH-BÌNH CÙNG CHỦ-NHĨA ÔNG GIÒ-RÉT (Jean Jaurès)

Nhiều người có chủ nghĩa, nhưng không biết dùng chính trị để thực hành chủ nghĩa. Cũng nhiều người không có chủ nghĩa, nhưng chỉ dùng chính trị để lo lợi riêng của mình. Hạng người có chủ nghĩa, mà biết dùng chính trị để thực hành chủ nghĩa, như ông Giò-rét, thiệt li.

Lịch sử chính trị nước Pháp trong khoảng 30 năm trước cuộc Âu chiến là một lịch sử « xã-hội chính trị », mà ông Giò-rét chính một nhà « xã-hội chính trị » danh tiếng bậc nhất trong khoảng thời gian ấy. Xem lịch sử của ông Giò-rét tức xét được một đoạn lịch sử cận thời của nước Pháp.

Trong Thế-giới ngày nay, vấn đề quan trọng đệ nhất là vấn đề « tư bản và lao công ». Muốn hiểu hiện tại của thế-giới, phải khảo sát vấn đề « tư bản và lao công ». Xét lý tưởng của ông Giò-rét tức xét được một phần của vấn đề « tư bản và lao công ».

Lịch sử ông Giò-rét

Ông Giò-rét là người Pháp, sinh ngày 3 tháng 9 năm 1859. Quê hương ông là xứ Lãng-gơ-đốc (Languedoc). Lãng-gơ-đốc tức là quê hương của nhiều nhà đại tư tưởng như ông Ô-guy-ét-công (Auguste Comte), đại chính trị như ông La-phay-đét (La Fayette).

Gia nghiệp ông thuộc về hạng trung lưu xã-hội, tức là hạng tiểu tư bản (petite bourgeoisie). Gia tư ông tầm thường, không giàu mà cũng không nghèo lắm.

Ba đời thiên thời, ông rất ham học, mà học rất giỏi. 15 tuổi, ông vào học trường cao đẳng trung-học Đại-Lu-Y (lycée Louis le Grand). 19 tuổi, ông vào học trường Cao-đẳng Sư phạm (École normale supérieure). Năm 1881, ông đậu cửu Giáo-thụ chuyên môn khoa Triết học (agrégé de philosophie). Năm ấy ông được bổ làm giáo-sư ở Nữ-tử Trung-học-hiệu thành An-bi (Albi). Sang năm 1883, ông được thăng lên chức giáo-sư ở Đại học đường thành Tu-la (Toulouse). Đến năm 1885, ông được cử làm Thứ-đạo nghị-viên; ông bắt đầu dự vào chính sự là từ đó.

Trong cách hiện luận giữa công-chúng, tài diễn thuyết ông đã nổi tiếng khắp Âu-châu. Có hai thứ tài diễn thuyết: hoặc làm công-chúng phải cảm (eloquence de sentiment), hoặc làm công-chúng phải phục (eloquence de la raison). Ông có được cả hai thứ tài ấy. Ông diễn thuyết có khi êm ái như tiếng đàn gảy, có khi ồn ào như tiếng sét đánh, có khi làm công-chúng phải chú sa sự nhỏ, có khi làm công-chúng phải đặt mình ra ngoài. Ông tuy « xuất khẩu thành văn », song ý tưởng gì cũng sắp đặt say xét trước, câu nói nào cũng tựa hồ như đã trải chuốt giới mài tróc. Ông học thứ đã rộng mà lại hay chịu khó khảo sát; bởi thế, ông biến luận văn để gì cũng hoàn toàn chu đáo, các nhà chuyên môn không mấy khi bắt bẻ câu có được. Ông làm người rất thành thực, đũa-gi trong lòng

công nhân rồi thời ngoài miệng mới phở bày ra; bởi thế, những kẻ không đồng một chủ nghĩa với ông cũng mến ông. Ông không cầu danh lợi; làm một nhà đại chính trị trong khoảng gần 30 năm mà không khi nào chịu nhận một chức vị trong hành chính; bởi thế, những kẻ thù địch của ông cũng phải trọng ông.

Như ở trên đã nói, ông bắt đầu làm Thứ-đạo nghị-viên từ năm 1885; đến năm 1889, hết hạn, ông không ứng cử. Sang năm 1893, ông ứng cử, được bầu làm Nghị-viên lại cho đến năm 1898. Khó 1898-1902, ông không ứng cử. Từ năm 1902 đến năm 1914, là năm ông bị ám sát, ông làm Nghị-viên luôn. Nói tóm thời từ năm 1885 đến năm 1914, nghĩa là trong khoảng gần 30 năm hoặc trong Nghị-viện hay hoặc ngoài dân gian, ông chỉ theo đuổi một mục đích: mục đích dùng quyền ngôn luận và quyền lập pháp để cổ động và thực hành « lý tưởng xã-hội ».

Công nghiệp ông về chính trị nhiều lắm, sơ lược kể qua cũng không thể xiết được. Chỉ nói những sách vở mà phe thù địch ông đã làm ra để phỉ đối ông, nếu góp lại cho đủ, thời có thể chất thành một kho. Xem như một minh từ báo Thời-gian (le Temps), là tờ báo của phái đại tư-bản, ngày nào cũng có đăng một hay hai bài để công kích ông, mà như thế gần 30 năm, thời đủ biết. Đây ta chỉ xét công nghiệp ông trong bốn việc: 1) ông đối với việc Đơ-rê-phuy-ét (Dereyfus), 2) ông đối với thuyết truyền, 3) ông đối với chủ nghĩa Lóa hình, 4) ông bị ám sát.

(Con nĩa)
Tinh-Tiến

BÁN CỔ PHẦN

Hiện ở Công-ty có người khai bán ba cổ phần là 60\$00 xin bố cáo cho các cổ-dồng biết, ai muốn mua viết thư về cho Công-ty.

HUYNH-THỨC-KHANG
Công-ty

CÙNG CÁC CỎ-ĐỒNG
Huỳnh - Thúc - Khang
Công-ty

Cổ phiếu nhất định của Công-ty, lỏa văn tự Hanoi đồng tem đã gửi về, vậy các ngài cổ-dồng ai đã góp đủ cổ phần, đem hoặc gửi biên lai làm mà Công-ty phát cho các ngài lúc trước lời hội sự Huỳnh-thức-Khang Công-ty ở Huế mà đòi lấy cổ phiếu nhất định.

Quản-lý
HUYNH-THỨC-KHANG

Cùng các cổ-dồng ở
Failoo

Cổ phiếu nhất định của các ngài, Công-ty đã gửi cho ông Tô-Biên 02 Rue de Font-jonnais, gần lại, vậy xin các ngài đem biên-lai làm căn cứ mà đòi lấy cổ phiếu như đã nói trên.

THẾ-GIỚI THỜI BÀM

TRUNG-NHẬT XUNG-ĐỘT

NAM-QUÂN CÓ ĐỀ-HOÀN-THÀNH BẮC-PHẬT KHÔNG?

Gần đây Nam-quân đã chia ra ba tập-đoạn do ba mặt, theo đường Tân-Pbô (Tuồng-giới-Thạch), Kinh-Hàn (Phùng-ngọc-Tường) Kinh-Thái (Diêm-tích-Sơn), để đồng thời tiến đánh Bắc-kinh. Cứ theo tin tức sau cùng thì mặt trận nào Nam-quân cũng thắng lợi cả, vậy thì Bắc-kinh mà vào tay Nam-quân chỉ là sớm hay chày thôi. (1) Thấy thế thì ai cũng chắc mẩm rằng cuộc Bắc-phật của quân Quốc-dân không mấy chốc mà sẽ cáo thành công được. Nhưng xét sự thực thì có dễ thế được đâu!

Muốn đáp câu: Nam-quân có đề hoàn thành Bắc-phật không? ta phải rõ các chân-tượng việc Bắc-phật là thế nào? Nước Trung-hoa từ hồi Cách-mạnh, đánh-đổ-Đề-chế mà lập Dân-quốc, thì vẫn bị cái nạn Quân-phiệt, trong nước chia nhiều khu-vực, mỗi anh gian-hùng chia tay mà chiếm cứ một nơi. Cái nhiệm vụ của đảng Cách-mạnh Trung-hoa là phải trừ bọn Quân-phiệt đi mà thực hành Trung-hoa thống nhất. Những bọn Trần-quynh-Minh, Ngô-bội-Phu đều đã thất bại cả rồi, nay chỉ còn Trương-tác-Lâm và hai anh thủ hạ là Trương-tân-Xương và Tôn-truyền-Phương chiếm giữ miền bắc mà thôi. Cuộc Bắc-phật là cốt đánh bọn Trương để thu phục bắc bộ Trung-hoa (Mãn-châu Mông-cổ) để thực hiện việc Trung-hoa thống-nhất. Vậy đến khi nào thế lực Trương-tác-Lâm đã tan tành mà miền Mãn-châu Mông-cổ đã vào tay đảng Quốc-dân quân lý thì cuộc Bắc-phật mới có thể gọi hoàn thành được.

Mãn-châu là nơi căn cứ của Trương-tác-Lâm. Nếu đánh được Trương thì tất nhiên Mãn-châu phải thu phục được. Trương-tác-Lâm bây giờ thế yếu, có chống lại cũng là cùng thế mà chống liều đó thôi, chỉ rồi đây không thể nào mà tồn tại được.

Bề ngoài thì như vậy chứ sự thực thì không đơn giản như thế đâu. Trong bài bản về Thế-giới chiến-tranh trước kỳ giả đã nói rằng người Nhật-bản vẫn cho đất Mãn-châu không phải là thuộc về lãnh thổ Trung-hoa, mà họ vẫn nhận như một đất thực dân của họ. Kiểu dân Nhật-bản và Triều-tiên ở đó rất đông, thương nghiệp công nghiệp Nhật-mở mang ở đó rất rộng rãi. Con đường xe lửa Nam-Mãn một năm lợi đến mấy mươi triệu. Lại còn những mỏ than mỏ sắt ở Mãn-châu là cái nguồn sinh tồn cho kỹ nghệ Nhật-bản. Nhật-lại còn phải dự phòng một cuộc Nhật-Mỹ chiến-tranh, nên các mỏ than mỏ sắt ấy không một ngày nào mà người Nhật đành lòng bỏ đi cho được. Còn bên Trung-hoa mà chịu để cho Nhật hưởng cái địa vị đặc biệt về kinh tế ở đó thì có thể nói rằng: hoàn thành Bắc-phật được không? Vậy ta nhận ở đây một điều mâu thuẫn rất rõ ràng, hai cái tình thế chống nhau không thể làm sao lộn lạp được. Muốn giải quyết một cách hòa bình thì một là bên Quốc-dân đánh phải gục cái mộng tương-phối thống Trung-hoa mà để Mãn-châu cho Nhật-bản kinh doanh, như thế thì

(1) Có tin cũ cũng nói rằng Trương-tác-Lâm đã bị Bắc-kinh đi rồi.
Sử-nghi-Tử

trái hẳn với tôn chỉ của Quốc-dân đảng, trái hẳn với cái lý do tồn tại của Quốc dân đảng, đều ấy có thể có được không? Hai là Nhật-bản phải chịu trả Jai-Mãn-châu lại cho Trung-hoa quân lý và chịu bỏ hết cả quyền lợi kinh tế ở đó cho dân Trung-hoa, mà phải tay quay về lấy hòn cỏ-đào đất ít người nhiều kia vậy, như thế thì chủ nghĩa đề quốc của Nhật bản đành chịu phá sản sao, đều ấy có thể có được không? Hai điều giả-thiết ấy hẳn không thể nào thực hiện được. Vậy cái mâu thuẫn ấy sẽ giải quyết ra thế nào? Nó sẽ giải quyết bằng một việc rồi loạn to rồi mới phát sinh được một cái tình-trạng khác hẳn ngày nay vậy.

Thật thế! Từ khi quân Bắc-phật áp gần mãi vào Bắc-kinh, thì Nhật-bản đã đem binh đội đến giữ Thiên-tân và Bắc-kinh, chỉ chờ Nam-quân kéo tới thì sẽ gây ra những cuộc xung đột còn kịch liệt hơn ở Tế-nam phủ ngày nọ. Hiện Sơn hải quan đội ở Quảng-đông cũng đã được lệnh lên Mãn-châu. Nhật-lại xằng đem quân đội Triều-tiên nữa. Còn cả viện binh ở nước ngoài thì hũy có cơ động là chốc lát họ sẽ đến ngay. Họ lợi, họ có mấy lần rằng: nếu cuộc Nam-Bắc chiến tranh mà lan ra đến Mãn-châu thì họ sẽ vì có bảo hộ Kiều-dân mà phải can thiệp, họ sẽ phải coi giúp hết thảy Nam-quân hoặc Bắc-quân mà vượt qua Sơn-hải-quan.

Thái độ Nhật-bản thì cương quyết như vậy, không những là không chịu nhượng bộ mà lại biểu thị ra một cái vẻ « gay việc »; thế thì cuộc Bắc-phật của quân Quốc-dân có dễ thành công chăng? Quyết rằng không dễ! Trước khi cuộc Bắc-phật thành công thì một cuộc đại-xung đột của Nhật và Trung thế nào cũng phải xuất hiện. Kỳ giả đã từng bàn rằng cuộc Trung-Nhật đại-xung đột ấy vì duyên cớ gì mà cũng sẽ biến thành thế-giới đại-náo, nay tưởng không phải lập lại nữa vậy.

Còn câu hỏi thứ hai: Giao-thiệp với Nhật có dễ thỏa-hiệp không? lại xin để ký sau sẽ đáp.
Ngô-Nhân
(Xem việc Trung-hoa trang thứ tư)

CHUYỆN HAY

LẠI MỘT SỰ LẬP PHÁP HẠI MINH

Đời Đường Vũ-Hậu có anh Chân-Hưng cũng anh Lai-tuân-Thần cùng họ đồng liên. Có người cho anh Chân-hưng mưu phản. Bà Vũ-Hậu giao anh Tuấn-Thần tra cứu. Tuấn-Thần hỏi Chân-Hưng rằng: tra thì không chịu thú xưng, thì dùng cách gì? Chân-Hưng lúc đó chưa biết sự mình bị tra, bèn trả lời rằng: Đều ấy khó gì, lấy một cái kiếm lớn, chắt lửa than thổi đỏ bốn phía, bắt từ vào trong kiếm, lửa nóng thấy cha, chuyện gì mà chẳng xưng!

Tuân-Thần nghe lời sức lấy kiếm lớn và đũa lửa như lời anh Hưng đã nói, làm sẵn sàng cả rồi đứng giầy báo anh Hưng rằng: xin lỗi anh, có lệnh trên giao tôi hỏi anh một việc, xin mời anh vào trong kiến này.
Chân-Hưng Tuấn-Thần là tay lãn-khóc cả. Chân-Hưng bị đũa mà Tuấn-Thần sau cũng bị giết. Làm đủ gặp đủ là thế. Vậy mà ở đời ít người biết trông gương trước để lo làm điều lành.

MÁY NGHE HÁT VÔ TUYẾN ĐIỆN

Nếu các Ngài mua một cái máy V. T. Đ. (T. S. F.) của hiệu **RADIO-SINDEX**, thì các Ngài ở nhà cũng nghe được hát tây, hát ta, hát lâu và tin tức các nơi mỗi ngày ba lần.

Sáng 11 giờ 30
Chiều 6 giờ 15
Tối 8 giờ 45

Hiệu Radio-Sindex có bán đủ các kiểu máy V. T. Đ. (T. S. F.) ai ai cũng có thể mua được nhiều giá lắm, ít tiền nhiều tiền có cả. Ai mua máy thì Hiệu Sindex sẽ cho người đi đặt máy hầu tận nhà từ tổ cho các Ngài.

Ai muốn cần dùng điều gì cứ viết thư hỏi, muốn nghe thử cứ việc đến mà nghe tận hiệu Radio-Sindex không mất tiền.

Hỏi Catalogue T. D. mà xem

RADIO-SINDEX

63 Boulevard Paul-Bert - HAIPHONG
Téléphone số 449

chính-trị Pháp, nhất là quan Bộ-trưởng Sarraut!

Ông lại nhắc qua về việc trừ bỏ cái luật cầu thực vì họ mà qua Toàn-quyền Varenne đã đem thi-hành thử mà nói rằng: vì người mình không có lòng tin-thực nên cái điều cải-cách trong-đại-đại lại làm hại cho mình, không khéo rồi Chính-phủ lại phải lập luật ấy lại như cũ: ấy ý ông nói rằng chúng ta chưa đáng rước Chính-phủ thực-hành những sự cải-cách đã hứa xưa nay!

Đến số báo 567, ông Clémenti lại lấy việc Nhặt Trung xang đột ở Tê-nam mà xỉ mà người Tàu và luôn nói xấu cả người Việt-nam. Ông bước cho người Tàu tấn sát người Nhật một cách giả-man, lời nói không khác gì những lời trong báo La Volonté Indochinoise (số 683 ngày Mercredi 30 Mai). Thời đời với việc Tàu ông nói gì thì nói, nhưng ông lại lấy địa vị thầy mà khuyên thanh niên Việt-nam phải xem đó mà giới tâm, thiết cũng quá đáng vậy!

Bài này không phải một bài biếm-tuần, nên không trích dẫn từng đoạn trong mấy bài viết gần đây của ông Clémenti, mà cũng chẳng hơi dăm mà trích, kỳ giả sử đi thấy có điều khác gì mà lấy công-lý nói qua vậy thôi, chứ ông Clémenti sắp sửa về Pháp rồi, mà ông có sang nữa ông cũng không có dự vào việc chính trị bản xứ nữa đâu. (Theo lời ông tuyên bố trên báo) Ông đối với người Việt-nam không có quan hệ gì mấy nữa.

Một người đọc: báo Argus lai cáo

NAM-KY SAIGON - CHOLON

Có tin rằng mấy ngày gần đây trong các giới Hoa-khieu ở Saigon và Cholon có nổi lên cái phong trào đề-chế Nhặt-ban để tỏ nỗi tức giận đối với việc Nhặt-ban hành-hung ở Tê-nam. Nhưng cuộc đề-chế chưa lan rộng. Báo Impartial ra ngày 2 Jais tin rằng chỉ mới thấy các chủ ghe Hoa-khieu không chịu lãnh cái băng và xếp hàng cho người Nhật mà thôi.

ĐỘC GIẢ LUẬN ĐÀN

CẢM-TƯƠNG ĐỐI VỚI KỸ THÌ BẢNG SƠ-HỌC-YẾU-LỰC

Trong mấy năm về trước, trừ ra những khoa thi bằng chữ Hán và chữ Pháp, chưa có một khoa thi nào bằng chữ nước nhà cả. Người mình ít ai chuyên trị về tiếng nước nhà. ít ai khéo chữ về chữ nước nhà. Sách quốc ngữ chưa có xuất bản được mấy, văn quốc ngữ chưa mấy kẻ tinh thông. Phần nhiều người An-nam mà nói tiếng Nam không thông, viết một bài quốc văn không chạy. Người ngoại quốc nhiều khi cười mỉa người mình về cái vấn đề này. thực cũng đáng vậy. Từ năm 1925, nhà nước đặt ra khoa thi Sơ-học-yếu-lực bằng tiếng mẹ đẻ, mục đích là muốn cho người mình, ít cũng có một ít học thức phổ thông. Năm nào cũng vậy, đến trung tuần tháng năm tây, ở tỉnh lỵ, cũng phủ huyện, dần dần cũng thấy các cậu học trò, mới 10 tuổi trở lên, mà cũng giấy, cũng mực, cũng bút, cũng nháp trong thi. Chữ quốc ngữ truyền bá trong cái phạm vi đương chất hẹp vì nói ít trường, nhưng trong các chốn nhà-quê cũng thịnh hành thấy được một vài người biết đọc biết viết. Tiến hóa dần dần thấm vào đâu, nhưng cũng gọi là có chút di tích khác xưa vậy.

Song mừng chưa có mấy mà lo đã phần nhiều. Tôi không nói đến cái chán giá-trị bằng Sơ-học-yếu-lực tốt xấu thế nào, cái kết-quả thực-tế của nó làm sao, vì điều ấy có quan hệ đến cả cái chính-thể hiện-hành, tôi chỉ phân nân riêng về cái tệ của người mình lại nhậu cái điều ấy mà trương ra. Người Nam ta một số nhiều đương chuộng hư danh mà chưa biết gì là thực sự. Cha mẹ cho con đến trường mục-dịch là muốn cho con đậu bằng này bằng nọ, làm ông phán ông thông, rudi ro ra con có thi bằng một kỳ thì nào thì đánh mắng con, chửi mắng con, cho là: « đặng tròng xe cái bẻ đòng, nhọc nhằn mà chả nên công nghệ

ở đâu, và vì duyên cớ gì mà chết. Tin thứ nhì thì một người thiếu phụ vì bà gia cay nghiệt mà phải liều mình cho thoát nợ trần-duyên. Tin thứ ba thì cũng một người thiếu phụ vì bất hạnh với chồng tệ bạc mà cũng loan trót gánh phong trần. Thấy mấy tin ấy lòng tôi lại lâng lâng rồi; cái mối ưu muộn mấy lâu nay vẫn ám y trong dạ, gặp mấy tin này lại xúc động thêm lên! Ôi! cái thế giới này là cái thế giới địa ngục của chị em phụ nữ ta chăng? Cái vấn đề phụ nữ giải-phóng tôi chờ trường mấy lâu, nay tôi lại càng quyết tin rằng thực là một vấn đề cấp-bức.

Mấy cái thăm trang trên kia, há không phải vì cái tình cảnh bất bình đẳng của phụ nữ mà sinh ra sao? Chị em phụ nữ ta trong gia đình đã bị cái ách gia-đình chuyên chế, mà ngoài xã hội lại bị cái nạn xã hội đầy vô. Cả một đời người dầm dề như hũm vào nơi sóng mề bề khổ, mà phần nhiều lại phải chết vào một cái tình cảnh rất thảm thương nữa.

Ôi! thế mà « gia đình cách mạng » « xã hội cách mạng » có mấy ai công nhận, « phụ nữ giải phóng » « phụ nữ vấn đề » có mấy ai tán thành!

Không những số nhiều bọn nam tử ngoạn cổ mà thôi, mà đến cả chị em nữ tử ta, chính mình bị khổ vào vòng đau khổ mà cũng không giác ngộ cái địa vị tự thân, thực là ngàn năm. Chị em ta bao giờ mới tỉnh ngộ? Hay là đến cái lúc cuối cùng bị cái ách bất bình nó khiến đến phải chết, đến cái khi còn chưa hết hơi thở ngoi ngóp, mới hiểu được cái mối thống khổ của mình sao?

Tôi xin kể hai chuyện này là chuyện có thực chứ không phải hoang đường, xin chị em ngâm nghĩ, may ra có « giác ngộ » được chút nào chăng?

Tôi có biết một người thiếu phụ năm nay độ 25 tuổi, mà đã vì cái tình cảnh gia đình, đến phải cái bộ bánh xe răng cưa xã hội nó lôi kéo nghiệt ngã cho đến tan tành. Số cô ta là con một nhà hà-hộ, văn tự phụ là một nhà nề nếp lễ nghi. Khi còn nhỏ thì cha mẹ chiều chuộng sung sướng lắm, nấng như nấng trứng, hững như hững hoa, không khi nào chân bết đất, tay phải làm, mưa nắng không khi nào đến mình, những mùi cay đắng không khi nào phải nếm. Cái cảnh sinh hoạt của cô ta thực là thong thả nhẹ nhàng. Khi lớn lên cha mẹ lại nuôi lầy trong nhà cho học theo thủa, bành trái, và đàn nhạc, chứ không phải mò đến việc bếp núc chợ búa, mà cũng không phải bước ra đi đâu xa. Cả ngày cả năm chỉ ăn nằm trong trường gồm hương đạo, chứ không hề tiếp xúc với ai ở ngoài cả. Thăm nghiên kín công cao tường, thực là một cô thiếu nữ hoàn toàn « bồng-thuật ».

Càng ở gần đó có ông quan làm việc tại Kinh. Quan có một cậu ấm cũng xich xoát tuổi với cô thiếu nữ kia. Cậu ấm này, không nói thì ai cũng rõ, cậu cũng như trâm nghìn câu ấm khác, là chỉ ăn rồi lêu lổng ngang tàng, chứ không hề tâm học hành mà cũng không lo liệu gì về cuộc tương lai. Cậu hơn người được một đũa rất vô tâm, ai làm gì thì làm, miễn là cậu được

Một người gõ đầu trẻ

PHỤ-NỮ DIỄN-ĐÀN

CÁI THÂM HỌA CỦA CHỊ EM TA

Trong báo Tiếng-dân gần đây có đăng mấy tin chết trời ở sông Hương giang đều là đàn bà con gái cả. Tin thứ nhất thì là một người nào không hiểu tung tích

ở đâu, và vì duyên cớ gì mà chết. Tin thứ nhì thì một người thiếu phụ vì bà gia cay nghiệt mà phải liều mình cho thoát nợ trần-duyên. Tin thứ ba thì cũng một người thiếu phụ vì bất hạnh với chồng tệ bạc mà cũng loan trót gánh phong trần. Thấy mấy tin ấy lòng tôi lại lâng lâng rồi; cái mối ưu muộn mấy lâu nay vẫn ám y trong dạ, gặp mấy tin này lại xúc động thêm lên! Ôi! cái thế giới này là cái thế giới địa ngục của chị em phụ nữ ta chăng? Cái vấn đề phụ nữ giải-phóng tôi chờ trường mấy lâu, nay tôi lại càng quyết tin rằng thực là một vấn đề cấp-bức.

Mấy cái thăm trang trên kia, há không phải vì cái tình cảnh bất bình đẳng của phụ nữ mà sinh ra sao? Chị em phụ nữ ta trong gia đình đã bị cái ách gia-đình chuyên chế, mà ngoài xã hội lại bị cái nạn xã hội đầy vô. Cả một đời người dầm dề như hũm vào nơi sóng mề bề khổ, mà phần nhiều lại phải chết vào một cái tình cảnh rất thảm thương nữa.

Ôi! thế mà « gia đình cách mạng » « xã hội cách mạng » có mấy ai công nhận, « phụ nữ giải phóng » « phụ nữ vấn đề » có mấy ai tán thành!

Không những số nhiều bọn nam tử ngoạn cổ mà thôi, mà đến cả chị em nữ tử ta, chính mình bị khổ vào vòng đau khổ mà cũng không giác ngộ cái địa vị tự thân, thực là ngàn năm. Chị em ta bao giờ mới tỉnh ngộ? Hay là đến cái lúc cuối cùng bị cái ách bất bình nó khiến đến phải chết, đến cái khi còn chưa hết hơi thở ngoi ngóp, mới hiểu được cái mối thống khổ của mình sao?

Tôi xin kể hai chuyện này là chuyện có thực chứ không phải hoang đường, xin chị em ngâm nghĩ, may ra có « giác ngộ » được chút nào chăng?

Tôi có biết một người thiếu phụ năm nay độ 25 tuổi, mà đã vì cái tình cảnh gia đình, đến phải cái bộ bánh xe răng cưa xã hội nó lôi kéo nghiệt ngã cho đến tan tành. Số cô ta là con một nhà hà-hộ, văn tự phụ là một nhà nề nếp lễ nghi. Khi còn nhỏ thì cha mẹ chiều chuộng sung sướng lắm, nấng như nấng trứng, hững như hững hoa, không khi nào chân bết đất, tay phải làm, mưa nắng không khi nào đến mình, những mùi cay đắng không khi nào phải nếm. Cái cảnh sinh hoạt của cô ta thực là thong thả nhẹ nhàng. Khi lớn lên cha mẹ lại nuôi lầy trong nhà cho học theo thủa, bành trái, và đàn nhạc, chứ không phải mò đến việc bếp núc chợ búa, mà cũng không phải bước ra đi đâu xa. Cả ngày cả năm chỉ ăn nằm trong trường gồm hương đạo, chứ không hề tiếp xúc với ai ở ngoài cả. Thăm nghiên kín công cao tường, thực là một cô thiếu nữ hoàn toàn « bồng-thuật ».

Càng ở gần đó có ông quan làm việc tại Kinh. Quan có một cậu ấm cũng xich xoát tuổi với cô thiếu nữ kia. Cậu ấm này, không nói thì ai cũng rõ, cậu cũng như trâm nghìn câu ấm khác, là chỉ ăn rồi lêu lổng ngang tàng, chứ không hề tâm học hành mà cũng không lo liệu gì về cuộc tương lai. Cậu hơn người được một đũa rất vô tâm, ai làm gì thì làm, miễn là cậu được

chợ bởi là được. Quan tuy lâu việc nhưng ở bỏ thì cũng chẳng có sơ mũi gì nên cũng « thanh-bạch ». Quan ông quan bà thấy nhà ông bà kia có cửa, bên làm le muốn kết mối thông gia. Tim kẻ mới manh kẻ này phương nọ, thành cậu ấm đã kết hôn với cô kia.

Một đời loan phụng sánh nhau, người yêu điệu khách ăn chơi, thói mà tha hồ vui thú. Nhưng vui chưa được mấy mà buồn đã tới ngay. Số là quan bà cười đùa là cốt để nhờ cậy, nên dần dần bà đã sai đầu mấy lần đi về nhà vay mượn ít nhiều. Đầu thì còn được, sau mỗi bên ông bà không chịu nữa mà phải khước từ. Thành có đầu mỗi lần đi về hòng việc là bị la bị chửi, sau đến bị đập bị đánh. Bà gia không lợi dụng được nữa nên đã giữ thủ đoạn hung tàn. Ăn thì bắt ăn với thầy tớ, ngủ thì bắt ngủ nhà bếp. Dại đã quên tước, trăm việc phải làm, hầu hạ cả n'ả không khi nào rảnh. Nào phải khó nhọc không đâu! lại còn rày la mai chửi, rày đập mai đánh, hành hạ trăm chiều, mà không cho bước chân ra đến cửa ngoài nên thiên hạ không hề ai biết đến. Thử xem một cô thiếu-nữ khi nhỏ, ở nhà sướng như thế, thanh nhàn như thế, đến nay lâm vào cái cảnh ngộ như thế thì có chịu ni-ực khổ được không? Bởi vậy mà có sinh đau ốm, vóc gầy mình yếu, tóc rối da chì, chóng thấy vậy lại ghét lấy. Cái khổ vật chất, cái nhục tinh thần nó đã đến bực ấy thì một người như cô không quen nhằn nại xưa nay, làm sao nhẫn nại cho lâu được!

Một đêm, cô giấu được một ít tư trang, giắt vào mình, lén mở cửa ngoài, quyết tâm vĩnh biệt với cái cảnh địa ngục ấy. Nhưng có lại không gian tìm về nhà cha mẹ để, phần sợ cha mẹ la mắng, phần sợ bà con chê cười, cái cơn ma úc nó đã làm cho cô nghĩ đại như vậy mà bị dun dũi đến con đường thối khốc. Có bên quyết đi vào đường trong cho xa cách bản cái hoàn cảnh thối này.

Cò trốn vào đến Tourane, bán tư trang để may một bộ quần áo cho tũ tũ, nhưng chưa định làm gì, vì ở nhà khổ qua phải bỏ đi chứ đã lình loan sau này đến thế nào đâu! Bằng nhiên gặp một chàng thanh niên ra dáng đứng đắn đến hỏi, Cò còn lòng thật, kể nỗi đầu đuôi, càng làm dáng thương tâm, mới dần có vẻ khách sạn. . . . Một đêm mưa gió tan tành. . . đến sáng dậy thấy chàng kia đã tếp đường nào mất. Hết nạn nọ đến nạn kia, sau lại gặp mấy đứ đũa đi đường lừa đảo gạt gẫm như thế nữa. Chết chóc khổ liêu, dãi khách đăm trường, lại gặp cái xã hội xấu xa, tránh sao cho khỏi những đứ đũa quần lấm đầu, có kẻ gì cái liêm sỉ nữa. Vả chẳng tiền lưng đã hết, chẳng lẽ ngồi mà chết đói sao? Có sẵn nghề đàn địch, bèn đi theo phường hát. . . . Sự hết chốn lâu hồng qua chốn lâu xanh. Từ khi có bề ngang đến giờ mới 4 năm trôi mà nay đã làm một người bịnh ở trong n'ả hoa-liều bịnh-viện kia. . . . Ngồi có thăm không?

(Còn nữa)
Đã-lan nữ-sĩ

Đã tiện, lại lợi, lại chắc chắn trăm bề

Đông bào ở Trung kỳ ai cũng còn nhớ mấy năm về trước, ai có xe hơi đem đi báo hiêm, thì phải chú: giá cao, và gặp: nhiều đến bất tiện. Đến khi ông Phạm-Diệm mở hiệu Báo-Hiêm ở Quinhon thấy ngày một sự tiếng lợi danh rành. Trước phải trả 7500 hay là 5500 một người hành-khách, thì từ đó về sau chỉ mất có 2500 hay là 1500 mà thôi.

Hay thay! sự tranh tranh trong thương cuộc, rất ích lợi cho thế gian ngày nay phong van những nhà Báo-Hiêm khác, (no biết về sau gặp đầu tai rồi, thường bởi thế nào) cũng có đời cho gần theo giá 2500 và 1500, thì lại nghe ông Phạm-Diệm sắp trực xuống còn có đồng-đồng, đồng-hai (150, 120) một người hành-khách mà thôi.

Như vậy, chủ có xe cần chỉ phải đi đâu, tìm ai c.10 làm thủ, đến hãng ông Diệm, hiện thấy giá rẻ, làm mau, điều lệ rõ ràng, có ông ta ký kết, lúc hiểm nguy có ông ta xét tra, có phải đã tiện lại lợi lại chắc chắn trăm bề không!

VƯƠNG-QUANG-NHƠN công-ty
Chủ có xe kính cáo

SIROP HAYN

Ngọc nặng
Không thở được
HEN

GIÁ LÀ 1.80

PHARMACIE MONTES - HANOI

HIỆU CON BƯ'OM BƯ'OM

ĐẠI-QUANG-DỰC-PHONG 46 boulevard Tông-Độc-Phượng, CHOLON — Chi-Điêm 47 Phố hàng Đường, HANOI

Gửi bán khắp cả mấy hiệu thuốc bắc trong xứ Việt-Nam, Cao-Mau và Ai-Lao thứ thuốc nào có hiệu con bướm bướm mới là thứ thiệt

Ở xa gửi thư đến mua nếu nhà giấy thép nơi đó gửi được theo cách lãnh hóa giao ngân thì xin chiếu theo, tiền gửi hàng người mua phải chịu

Sốt nóng, 0510 cét. 0515, 0510	Rượu Tê phong thập 150, 0520, 0520	Thức Ho bột hoàn 0510	Thuốc Cam tích 0510	Dầu thượng hải	Vừa uống vừa thoa chữa khỏi bách bệnh 0525
Rượu bổ 2500, 1500, 0530	Thuốc Bô thận 2 hoàn 1500	Thuốc Giang mai 1550	Dầu như ý đại quân 0510	Huyết trung Bứu	Thuốc bổ nhất trong hoàn cửu 2500 1520
Thuốc Đau mắt 0520	Thuốc Điện kinh 2 hoàn 1500	Thuốc Lậu 0540	Nhan trừ muối 0520	Bồ phê thánh dược	Thuốc ho rất thần hiệu (050) và 0540

SIROP PECTORAL DES ENFANTS

là một thứ thuốc ho trị các bệnh ho trẻ con hiệu Bào-chê PHẠM-DOAN-ĐIÊM ở Tourane mới làm ra

VIỆC THẾ GIỚI

A-BÔNG

Tin báo Tàu

Đảng Cách mệnh Triều tiên đối với việc - đời Nhật của người Trung-Hoa. - Đảng Cách mệnh Triều tiên (Cao ủy) ở Thượng-hải có một cuộc Hội-nghị đã bầu đồng tình và giúp sức vào việc đời Nhật của các đoàn thể dân chúng Trung-Hoa.

Trương Íc Lâm bị trọng thương. - Buổi sớm thứ hai (8 Juin), hồi 5 giờ rưỡi, khi xe lửa chở Trương Íc Lâm đến Liên-hà-Kiên trên đường Nam-Mân gần đến Phụng-thiên thì có một cái đĩa rơi xuống, có lẽ của người về đàng Quốc dân ám sát thương-phục đất. Có một loa xe bị hại và nhiều người bị thương và bị chết. Bộ đầu rằng đối vệ binh của Trương trong tình Phụng-thiên nghe tin ấy đều bỏ chạy tán loạn và bắn súng cơ quan một cách hỗn độn. Đối quân Nhật xem dường xe lửa đến can thiệp, nhưng ít người qua thành phố gọi viện binh tức thì. Người của đàng Quốc dân lại cắt cả dây điện thoại và các nơi điện Phụng-thiên.

Bộ trưởng Bình và đi theo Trương đã tiếp về Bắc-kinh và Hắc-long-giang rằng đối vệ binh của Trương nhiều người bị thương nên họ đã bắt những người của đàng Quốc dân mặc quân áo trắng, của đối vệ người Nhật thì không có súng ống gì hết.

Có điện tin của các nhà phóng sự báo giới tin rằng quân Nhật đã bắt được và giết hai người đàng Quốc dân và bắt được hai quả tạc đạn và nhiều thư tín.

Khi Trương Íc-Lâm đến Phụng-thiên thì lại có một quả tạc đạn ném vào xe Trương. Ngồi trên xe, ông Hắc-long-giang bị trọng thương mà chết. Trương bị thương nặng lắm.

Ở Bắc-kinh thì Trương đã giao chính quyền lại cho con là Trương Đông-Lương và Dương và Bình là nguyên-tớ của Bộ Tham mưu của Trương.

Hắc quân bãi trận. - Có tin rằng Phụng-ngọc-Tướng đã tổng võ được một trận Bắc-quân, bảy giờ chỉ cách chiến tuyến có 20 km. nữa, đương do phía tây đường Tân-Phủ tiến lên, mục đích cốt để chặn ngang đường Bắc-kinh với Thiểm-tân.

Các nhà quyền binh quân Phụng-thiên nói rằng đánh nhau không đủ đối chi, nhưng vì tập đoàn thứ tám của Phụng-thiên không chịu đánh, thành các tập đoàn khác cũng phải lui để đem phòng tuyến lại sau.

TIÊN-LONG THƯƠNG-ĐOÀN
團商龍仙
BAO THƯƠNG THỦ HÓA
CHÂN HUNG CÔNG NGHỆ

Mục đích Tiên-Long; Thương-đoàn liên-lạc đoàn-thể thương-giới, chấn hưng sản phẩm nước nhà.

Tiền-Long; Thương-đoàn có tổ chức việc họ cải-tiến rất có ích, để giúp đỡ bạn thương nghiệp Việt-Nam, nên đang đứng vào địa vị thiếu thốn vốn bản, vì chơi đến các Tổng-cục Tiên-Long mà hết chương trình thể lệ.

Cần tăng cường người làm Đại-lý để chia sẻ chi phí Tiên-Long, và hội hóa người khác v. v. trong các Tổng-cục, hoặc in tương hoặc in hoa-hồng, vì muốn làm mới đến Tổng-cục chính chức.

Hương-công được làm công năng. Kỳ xem phòng đã thừa lòng ước ao. Ban thường nghiệp Tiên-Long (Thương-đoàn) chúng tôi có lợi kinh trình các qui khác, chiếu cố đúng thể thể Tiên-Long tự nhiên hương trà, bản hiện chuyên môn sẽ cứu từ năm trước, nay đã được biến toàn công hiệu, cũng đủ 2 thứ: Liên-tử và Ô-tông, chế gói, chế bao, giá bán phải chăng, bản bản lại rõ hơn.

Hương vì chế đặc biệt như sau này:
1. - Thứ này là tự nhiên hương? Khi thơm thanh nhàn nhàn như mùi thơm, vừa mát vừa bay và sinh sống trong cơ thể nam nữ ngọt ngọt, có kinh nghiệm thì mới có giá trị, không như các thứ chế bột thêm gia.
2. - Thứ này là nguyên chất? Chất Tiên-Long được 7, 8 nước, cũng về nước thứ 2.
3. 4 công năng, giống chế đặc không như các chất khác.
Chất Tiên-Long nguyên chất, đã có giấy tài nghiệm tại tòa thí nghiệm nhà nước chất Tiên-Long không có chất độc nào cả.
4. - Các qui khác đúng thể Tiên-Long lợi một thành bại, vì là một âm chế khác 10 phần, mà chất Tiên-Long có 3 phần đã đủ một phần, nên đúng như chất khác thì khác quá.
Phước. - Bản hiện lại chuyên môn chế tạo ra có các thứ phân rất lớn, rất đẹp, đẹp đến quang, kim loại, vì kỹ năng, không thể tả, các qui khác ai muốn biết gì, xin tìm được, xin bạn đồng hương chiếu cố m; chúng hương mới báo cáo, có phần sự ở các tỉnh.
Các Tổng-cục Tiên-Long có bản Tập-chí Thiểm-tân
Kính cáo
Tiên-Long Thương-đoàn

(Tin ngày 31 tháng 5)
Nhật bản lên nước. - Ngày 28 Mai, tướng Nhật bản là Isonuma đã chuyển đạt cho các tướng Anh Trung-hoa một bản tối hậu-thư yêu cầu họ đến ngày mai phải bỏ ngay Thanh-đảo. Có lẽ các tướng Anh Trung-hoa đã phải đồng ợp.

(Theo Arip)
(Tin ngày 31 Mai 1928)
Liệt quốc đã phòng ở Thiểm-tân. - Nam quân tiến đến Bắc-kinh có lẽ sẽ đi về phía tây Thiểm-tân, chứ không đi ngang qua thành, song Liệt-cường cho rằng tình hình cũng nguy ngập cho nên các quân đội ngoại quốc ở đó họ đã dự bị để phòng theo đường chu vi giải 16 km, trong đường ấy có một đoàn đã sẵn những đất lũy và ạo lũy. Để lập nhiều đồn trại rồi. Đoàn phòng tuyến như sau này: Anh 3000 mã (Tartar gần được một thuốc tây), Mỹ, 5 500 mã, Nhật, 3 500 mã; Ý, 2000 mã; Pháp, 1 500 mã.

Những quân lực các nước như sau này: Nhật: 5.000 người, 12 đại bác, 12 phi cơ. Mỹ: 3.700 người, 16 đại bác, 12 phi cơ. Anh: 1.500 người, 2 đại bác. Ý: 350 thủy binh. Pháp: 2.000 người, 14 đại bác.

Tướng Nhật Arai làm Tổng tư lệnh quân Liệt quốc, vì ông là nhiều tuổi hơn hết Nam quân vào tự do được dùng nhà ga trung ương Thiểm-tân là chỗ ngả tư đường Tân-Phủ và đường Kinh-Phụng.

NHẬT
(Tin ngày 2 tháng 6)
Tình hình Nội các. - Nhật-Hoàng đã thông báo cho Thủ tướng Điền-trung rằng ngài không ép Điền-trung từ chức, nhưng nhiều người Cố vấn nội vụ, các Nguyên lão nghị viên và các Thứ dân nghị viên về phái phản đối vẫn cho Điền-trung là bị trách nhiệm về các sự rắc rối trong Nội các vừa rồi, tuy rằng có Nhật Hoàng tuyên cáo thể nào cũng không khỏi trách nhiệm.

ÂU-MỸ PHÁP
Tại Hạ nghị viện. - Hạ nghị viện mới đã họp hội nghị lần thứ nhất ngày 1er tháng 6 rồi.

Ông Franklin Bouillon (lãnh tụ đảng cấp tiến hiệp nhất, có viết thơ cho ông Fernand Bouisson (nguyên Nghị trưởng khóa trước) phản đối việc ông lại ra ứng cử theo này, vì đảng sa bớt không thể tiêu biểu được cái khuy chương chung của đa số trong viện. Ông Bouisson trả lời rằng ông sẽ đứng trung lập như trước.

Ông Franklin Bouillon đã bỏ cáo rằng ông sẽ ra ứng cử Nghị trưởng.

Tin bà Tống khánh Linh. - Có tin ở Ba-ri gửi về Thượng-hải rằng bà Tống-khánh-Linh đã bỏ được Nga từ tháng Avril, đã đến Ba-ri, có nhiều nhà báo đến xin tiếp kiến.

THỤY-SĨ
Tại hội Liệt quốc. - Các hội viên của ủy hội Liệt quốc đã nhận được một cái thư của Hsin-Chi-Feng ký thay mặt cho các thành viên, các chủ ngân hàng công các nhà báo Trung-hoa phản kháng lời tuyên cáo sau cùng của Nhật-bản.

MÔNG LƯƠNG ĐƯƠNG

Pharmacie et medecin

N. 80 Rue Daingai-Soctrang.

Bồn dưỡng bán đã các môn thuốc, vông, chín, và cao, đơn, huyền, lân, của các nhà trứ danh trong cõi Đông-dương này. Trong tiệm lại sẵn có thầy danh y coi mạch bốc thuốc, rất tiện cho các ngài trong lúc cần dùng.

Bồn dưỡng có chế hườn thuốc thiên-thời, trị bệnh thổ tả, cho khắp mọi nơi đường đất lạnh đó, thuốc ấy chỉ cho không, không bán chắt giọt, nếu ai có bệnh cần cấp, bất luận quen lạ, xa gần, hỏi đến thì bồn dưỡng xin sẵn lòng gửi miễn ngay.

NGUYEN-VAN-THONG

DIT TAN-THANH

Falcoo - Annam

Entreprise des travaux en Annam

TRANSPORT D'AUTOMOBILES

LIBRAIRIE CARBONNIERE EPICERIE CHAPELLEZAIN

Bảo lãnh cửa nhà và kiến lượng

đẹp lạ.

Buôn bán tạp hóa và cho thuê

nhà cửa.

BAC-NINH

BỆNH QUI DA CƠ THUỐC TIỀN

Nếu ai mắc phải bệnh LẬU hay ĐƯƠNG MẠI mà đã uống thuốc khắp mọi nơi rồi, mà vẫn không khỏi, thì nên uống ngay thứ thuốc của hiệu HOANG-VAN-IP số nhà 67 phố Ninh tá, tỉnh Bắc-ninh, nặng thì nào cũng phải khỏi, nhẹ thì nhẹ, mà đương sinh lực nên đi như thường, mà người không có một giọt máu thì sao gọi là có, nên ăn uống được như thường, đi lại như người bình thường, uống tự nhiên là khỏe, hai tay thuốc này hiện đã nổi danh tiếng khắp thế giới, ai cũng biết rằng hai món này hay có một, một thì hẳn không quên nói khoa. Thuốc lấy 7 p. 00, đương mai 7 p. bản hiệu giữ tách lính hòa giao ngay. Bản hiệu lại có thứ thuốc đau mắt già, có chữa cả, hay mắt đỏ sưng đau như thường, đi lại như người bình thường, uống tự nhiên là khỏe, hai tay thuốc này hiện đã nổi danh tiếng khắp thế giới, ai cũng biết rằng hai món này hay có một, một thì hẳn không quên nói khoa. Thuốc lấy 7 p. 00, đương mai 7 p. bản hiệu giữ tách lính hòa giao ngay. Bản hiệu lại có thứ thuốc đau mắt già, có chữa cả, hay mắt đỏ sưng đau như thường, đi lại như người bình thường, uống tự nhiên là khỏe, hai tay thuốc này hiện đã nổi danh tiếng khắp thế giới, ai cũng biết rằng hai món này hay có một, một thì hẳn không quên nói khoa. Thuốc lấy 7 p. 00, đương mai 7 p. bản hiệu giữ tách lính hòa giao ngay.



ANH THẮNG MEN CỦA HIỆU HƯƠNG-KY PHOTO HÀ NỘI

Có nhiều quý khách gửi thư về hỏi bản hiệu chế thứ ảnh trắng, màu, hơn để làm vật kỷ niệm lấy năm, vậy bản hiệu xin chiều lòng các quý khách để chế các thứ ảnh trắng men thật nhơn, hiện nay có mười kiểu rất đẹp xin kể theo đây để các quý khách ở xa gửi về đặt làm cho tiện.
N° 1 Médaillon rond 22m/m
N° 2 Glace ronde ordinaire 55m/m
N° 3 Glace ronde biseauté 55m/m
N° 4 Chevalet rond sans glace 90m/m
N° 5 Glace ovale ordinaire 55x72m/m
N° 6 Glace ovale biseauté 55x72m/m
N° 7 Chevalet oval sans glace 11x13c/m
N° 8 Glace ovale biseauté 7x12c/m
N° 9 Chevalet oval sans glace 7x12c/m
N° 10 Chevalet oval sans glace 16x21c/m
HƯƠNG-KY căn bịch

Nhà thuốc Nguyễn-vân-Tri
có bán sỉ và bán lẻ đủ thứ thuốc Tây, y như mấy Đại - dược phòng Langya ở Saigon vậy.
Nhà thuốc Nguyễn-vân-Tri
có bán thuốc trị về bệnh TIÊM-LÀ da nổi da ban, thuốc này uống khỏi ngứa 11 tuần bao, lại kín đáo.
Nhà thuốc Nguyễn-vân-Tri
có bán thuốc, trị về bệnh GIẾ - CỐC, CHÙM-BAO, nặng nhẹ thế nào, uống vào cũng hết.
Nhà thuốc Nguyễn-vân-Tri
là ngôi hàng Đông-ban-tu của chiến cố, vì là của người An-nam mình lập ra, và buôn bán không thua gì các Nhà thuốc Tây lớn khác, ở trong xứ ta.
Xin con Hồng cháu Lạc, nhớ đến Giông Lạc-Hồng
NGUYEN-VAN-TRI
BAO-CHÊ-SU
MYTHO
Téléphone N° 32 (Cochinchine) Adresse télégr. Jque PHARMAT 1

MAGASIN DE SOIERIES TÂN LỢI
188-140, Bđ Tổng-đốc-Phượng (CHOLON)
Bản hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ Hàng Tàu, Hàng Thượng-hải như là: Lãn, xuyên, trứ, cầm-nhung, cầm-châu v. v. Hàng thiết 10, thiết hèn, hàng nhuộm đen mặc đến rách không sợ sợ phai trở. Bán lẻ đủ các thứ hàng bombay, hàng Nhật-bản v. v. Khăn d'ei cấu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiết đẹp.
Trừ bán sỉ và lẻ đủ thứ hàng nhuộm của Tây hiệu "Telature Ideale" danh tiếng thuốc này ở Nam-kỳ.
Bánh hộp biscuits "Kim-Thời" của bồn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0\$ 75 tại bồn hiệu (mua sỉ có huê-hồng).
Bồn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.
Ở xa xin viết thư thương nghị
TÂN-LỢI
138-140, Bđ Tổng-đốc-Phượng, Cholon

CÁO BẠCH
NÊN CHÚ Ý KÈO NHẦM !!!
Hiệu thuốc LÃO THÁI-LAI tỉnh Nam-Định bán nhất vì nguyên chất ở SỞ ĐÔNG PHÁP Bản hiệu xin có mấy chữ thay mặt, để các quý Khách trong cõi ĐÔNG PHÁP đã có hiệu chứng có mua thuốc LÃO của Bản Hiệu.
Đã nhiều lần Bản Hiệu tiếp được các quý Khách viết lời khen rằng lại còn có đồng thời. Nhờ được lòng hảo tâm các quý Khách chứng tỏ thành sa công ngày càng đông.
Bất thể nào bày giờ nhiều người làm giả hiệu thuốc như của Bản Hiệu gửi đi các nơi, Bản Hiệu sợ các quý Khách mua nhầm phải, bắt vào sinh đờm, ho, siễn chùng các chứng bệnh khác vãn vãn.
Rồi sau lại tưởng nhầm thuốc Bản Hiệu, Bản Hiệu sợ mang tiếng và bỏ thẹn mấy những người khen các quý Khách từ trước đến giờ.
Bản Hiệu xin làm một thứ để dấu hiệu riêng để các quý Khách biết. Thuốc LÃO Bản Hiệu người học là kín, lấy đó và có con dấu hiệu để chữ sau này (Nam Định Thái Lai hương hay hàng) "HIỆU THUỐC LÃO THÁI-LAI NAM ĐỊNH NGON BẮC BẮT".
Bản Hiệu có rất nhiều các hàng thuốc mọc sọt và sam sọt ngài nào muốn dùng hàng nào cũng có, thuốc LÃO Bản Hiệu mới bình nặng tới sáu bảy lạng giá tiền của các quý Khách mua nhiều xin tính giá hạ.
Thưa các ngài, đã có lòng muốn mua thuốc, hoặc hỏi giá hay lấy mẫu thuốc, trong khi gọi thư hoặc đánh giấy thiệp xin các ngài để rõ tên và chỗ ở Bản Hiệu sẽ xin vâng nhờ gửi ngay.
Cũng có nhiều lần Bản Hiệu tiếp được giấy nhờ chứng thư không thấy để rõ chỗ ở cũng có cái để không được rõ, nên Bản Hiệu không biết đến mà gửi.
Chữ nhân cao lịch.
NGUYEN-TRUNG-KHAC ĐI THÁI-LAI
Commerçant de Tabac Entrepôt N. 5
Rue de Culere N-103 - NAM-ĐINH

BÁN BUÔN ĐI KHẮP CỎI ĐÔNG-PHÁP
Thuốc đông hạng 6 lạng
Thuốc đánh hạng 3 lạng
Mua buôn tính giá riêng
Thuốc LÃO "Hoành Phát"
BÁN TẠI HIỆU:
LY SENG BAO
42 Phố hàng bờ HANOI
Giấy nói số 220 Hom thơ số 41

PHARMACIE PHAN-VAN-GIAO
HIỆU BAO-CHÊ
THANH-HOA ANNAM
Là Hiệu Bào-chê thuốc tây của ông Phan-vân-Giáo, nguyên báo chế gạch y-tế, độc-lực tử chực lên.
Có đủ các thứ thuốc rất tốt và thật tươi của các nhà đại dược-phòng trứ danh bên Pháp chế ra chuyên lâu nào cũng có thuốc mới gửi đến.
Bản giá rất phải chăng vì những phụ phí vô ích, đến giảm bỏ cả, mà chủ nhân bao giờ cũng sẵn lòng mách bảo các bệnh nhân trong lúc cần cấp mà chưa mới kịp hay mới không được quan thầy thuốc.
Đồng báo ta nên chiến cố, trước là được thuốc tốt, sau vừa được vui lòng giúp một người Việt-Nam.
XIN HAY GIUP NGƯỜI NAM VIỆT

Đóng cửa một hiệu thuốc
Hiệu Từ-Ngọc-Liên muốn chấn hưng nghề thuốc nước nhà, cho nên đóng cửa hiệu thuốc ở Đạp-cầu mà đem hiệu chính mở sang Hanoi 236 phố Hàng Đàng, giấy nói: 632. Những thuốc của hiệu ấy đã nổi tiếng khắp Đông-Pháp, nhất là thuốc lãn n 3 giá 1\$50 và giàng-mai n 6 giá 2\$00, rồi bệnh nặng đến đau cũng khỏi rui nọc mà không hai sinh đực, hai thứ thuốc này ở Saigon chạy lãn, có ghi ban ở hiệu Đinh-Thành Song và tỉnh Cai-Nham - Kinh-đô Huế hiệu Vĩnh-Tường phố Gia-Long - Vinh hiệu Đức-Thịnh phố La-Go - Thanh-Hóa Mỹ-Hữu-Đào 33 grand' rue - Tourane Nguyễn-Thị-Huê phố Đỗ-Hữu-Vi - Nha Trang Mông-Lương-Thu-Quán Vương-gia-Đệ - Falcoo Van-Thành đit Hoàng-đắc-Vinh 188-236 phố Pont Japonais.
Hiệu ấy lại còn nhiều thứ thuốc rút hay như: thuốc ho trẻ con n 1 giá 0\$30 - Thuốc ho người nhớn n 19 giá 0\$60 - Thuốc kiết lý n 3 giá 0\$40 - Hương bở trị bệnh tả thấp n 3 giá 2\$00 - Thuốc bổ thận n 15 giá 0\$70 - Thuốc đau bụng kinh niên n 13 giá 0\$50 - Thuốc ghê n 7 giá 0\$10 - Thuốc sốt trẻ con n 14 giá 0\$25 - Thuốc cam trẻ con n 11 giá 0\$40 - Thuốc điều kinh n 17 1\$00 - Thuốc cam răng trẻ con n 16 giá 0\$10 - Thuốc đơn mắt n 21 giá 0\$10 - Các thuốc khác quốc dân trên được nhiều hiệu đã khen ngợi và mình ta rất nhiều.